

Số: 49 /BC-UBND

Nga Sơn, ngày 22 tháng 02 năm 2019

**BÁO CÁO**  
**Về việc báo cáo thống kê công tác nội vụ năm 2018**

Thực hiện hướng dẫn của Sở Nội vụ, UBND huyện Nga Sơn đã rà soát, thống kê công tác Nội vụ đến 31/12/2018 như sau:

1. Thống kê số lượng, chất lượng cán bộ, công chức từ cấp huyện trở lên (biểu 1 gửi kèm báo cáo).
2. Thống kê số lượng, chất lượng, cơ cấu, đội ngũ viên chức ( biểu 2 gửi kèm báo cáo)
3. Báo cáo đánh giá phân loại cán bộ, công chức năm 2018 ( biểu 3 gửi kèm báo cáo)
4. Báo cáo đánh giá phân loại cán bộ, viên chức năm 2018 ( biểu 4 gửi kèm báo cáo)
5. Báo cáo số lượng cán bộ, công chức nghỉ hưu năm 2019 ( biểu 5 gửi kèm báo cáo)
6. Báo cáo số lượng cán bộ, viên chức nghỉ hưu năm 2019 ( biểu 6 gửi kèm báo cáo)

Trên đây là báo cáo của UBND huyện Nga Sơn về việc thống kê đội ngũ cán bộ công chức, viên chức đến 31/12/ 2018./. *Trần Ngọc Quyết*

**Nơi nhận:**

- Sở Nội vụ;
- Lưu: VT, NV

**CHỦ TỊCH**



**Trần Ngọc Quyết**

**BÁO CÁO SỐ LƯỢNG, CHẤT LƯỢNG CƠ CẤU ĐỘI NGŨ VIÊN CHỨC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP NĂM 2018**

(Tính đến 31/12/2018)

(Kèm theo báo cáo số 49/BC-UBND ngày 22/02/2019 của UBND huyện Nga Sơn)

STT	Tên đơn vị	Lĩnh vực	Tổng số biên chế được giao	Biên chế hiện có	Trong đó				Chia theo chức danh nghề nghiệp				Chia theo trình độ đào tạo														Chia theo độ tuổi															
					Nữ	Đảng viên	Dân tộc thiểu số	Tôn giáo	Hạng I	Hạng II	Hạng III	Hạng IV	Chuyên môn						Lý luận chính trị				Tin học		Ngoại ngữ		QLNN			Từ 30 trở xuống	Từ 31 đến 40	Từ 41 đến 50	Từ 51 đến 55	Từ 56 đến 60	Trên 60 tuổi							
													Giáo sư, Phó Giáo sư	Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học	Cao đẳng	Trung cấp	Sơ cấp	Cử nhân	Cao cấp	Trung cấp	Sơ cấp	Trung cấp trở lên	Chứng chỉ	Tiếng Anh	Ngoại ngữ khác	Chứng chỉ tiếng dân tộc	CV/CC và TD							CVC và TD	Chuyên viên					
																																						Đại học trở lên	Cử nhân	Đại học trở lên	Chứng chỉ	
A	B		(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)	(23)	(24)	(25)	(26)	(27)	(28)	(29)	(30)	(31)	(32)	(33)	(34)	(35)	(36)	(37)	(38)		
1	UBND huyện Nga Sơn	GD-ĐT	1753	1779	1533	1341	8	27	4	1042	416	321	0	0	18	1048	392	321	0	14	0	201	0	41,1	701	94	403	0	0	0	0	0	0	0	359	733	305	191	145	46	0	
		VH-TT	16	17	10	17	0	0							1	12	2	1	1		2	2			3		3								12	1	8		6	2	0	0
		Khác	5	5	3	5	0	0													1				3		3										3	1		1		

**BÁO CÁO THỐNG KÊ SỐ LƯỢNG, CƠ CẤU, CHẤT LƯỢNG CÔNG CHỨC HÀNH CHÍNH NĂM 2018**

(Tính đến ngày 31/12/2018)

(Kèm theo báo cáo số 49/BC-UBND ngày 22/02/2019 của UBND huyện Nga Sơn)

STT	Tên đơn vị	Tổng số biên chế công chức hành chính được giao	Số công chức hành chính hiện có	Trong đó							Chia theo ngạch công chức					Chia theo trình độ đào tạo											Chia theo độ tuổi													
				Nữ	Đảng viên	nữ đảng viên	Dân tộc thiểu số	Nữ là người dân tộc thiểu số	Tôn giáo	CVCC và TĐ	CVC và TĐ	CV và TĐ	CS và tương đương	Nhân viên	Chuyên môn					Lý luận chính trị				Tin học		Ngoại ngữ			QLNN											
															Tiền sĩ	Thạc sĩ	Đại học	Cao đẳng	Trung cấp	Cử nhân	Cao cấp	Trung cấp	Sơ cấp	Trung cấp trở lên	Chứng chỉ	Đại học trở lên	Chứng chỉ	Đại học trở lên	Chứng chỉ	Chứng chỉ tiếng dân tộc	CVCC và TĐ	CVC và TĐ	Chuyên viên	Từ 30 trở xuống	Từ 31 đến 40	Từ 41 đến 50	Từ 51 đến 55	Từ 56 đến 60	Trên 60 tuổi	
																																								Tiếng Anh
A	B	(1)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)	(23)	(24)	(25)	(26)	(27)	(28)	(29)	(30)	(31)	(32)	(33)	(34)	(35)	(36)	(37)	(38)	(39)	
1	UBND huyện Nga Sơn	75	72	18	72	18	0	0	0		9	55	1	7		8	57		1	2	25	36		1	68					55			19	40	1	22	32	9	8	0



**ĐƠN VỊ: UBND huyện Nga Sơn**

**TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ PHÂN LOẠI VIÊN CHỨC NĂM 2018**

(Kèm theo báo cáo số 49/BC-UBND ngày 22/02/2019 của UBND huyện Nga Sơn)

**Biểu 04**

STT	Tên đơn vị	Tổng số	Mức độ phân loại đánh giá								Ghi chú
			Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		Hoàn thành tốt nhiệm vụ		Hoàn thành nhiệm vụ		Không hoàn thành nhiệm vụ		
			Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
1	Viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND huyện	1.792	195	10,90	1.557	86,90	38	2,11	2	0,11	
<b>Tổng cộng</b>		<b>1.793</b>	<b>213</b>	<b>11,90</b>	<b>1.576</b>	<b>87,90</b>	<b>38</b>	<b>2,11</b>	<b>2</b>	<b>0,11</b>	

**ĐƠN VỊ: UBND huyện Nga Sơn**

**BÁO CÁO DANH SÁCH CÁN BỘ, CÔNG CHỨC NGHỈ HƯU ĐÚNG TUỔI THEO QUY ĐỊNH  
TẠI NGHỊ ĐỊNH SỐ 46/2010/NĐ-CP NGÀY 27/4/2010 CỦA CHÍNH PHỦ NĂM 2019**

*(Kèm theo báo cáo số 49/BC-UBND ngày 22/02/2019 của UBND huyện Nga Sơn)*

**Biểu 05**

STT	Cấp hành chính	Tổng số cán bộ, công chức nghỉ hưu trong năm 2019	Trong đó											
			Tháng 1	Tháng 2	Tháng 3	Tháng 4	Tháng 5	Tháng 6	Tháng 7	Tháng 8	Tháng 9	Tháng 10	Tháng 11	Tháng 12
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)
1	Cấp huyện	4			1			2					1	
2	Cấp xã	10		1		1	1	2	1			2	2	

**ĐƠN VỊ: UBND huyện Nga Sơn**

**BÁO CÁO DANH SÁCH VIÊN CHỨC NGHỈ HƯU ĐÚNG TUỔI THEO QUY ĐỊNH  
TẠI NGHỊ ĐỊNH SỐ 29/2012/NĐ-CP NGÀY 12/4/2012 CỦA CHÍNH PHỦ NĂM 2019**

*( Kèm theo báo cáo số 49/BC-UBND ngày 22/02/2019 của UBND huyện Nga Sơn)*

**Biểu 06**

STT	Cấp hành chính	Tổng số viên chức nghỉ hưu trong năm 2019	Trong đó											
			Tháng 1	Tháng 2	Tháng 3	Tháng 4	Tháng 5	Tháng 6	Tháng 7	Tháng 8	Tháng 9	Tháng 10	Tháng 11	Tháng 12
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)
	Cấp huyện	25			7		7		3	1		3	3	1